

Số: 02 /TM-BVNS

Nga Sơn, ngày 24 tháng 06 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

V/v mời chào giá vật tư y tế tại Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị có đủ điều kiện và năng lực cung ứng các mặt hàng liên quan

Hiện nay, Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn đang có nhu cầu mua sắm Vật tư y tế phục vụ cho công tác khám, chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn năm 2024

Để có cơ sở lập kế hoạch, Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn kính mời các đơn vị quan tâm, có đủ điều kiện và năng lực, cung cấp các hồ sơ liên quan và gửi về phòng Vật tư – Trang thiết bị y tế, Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn trước 8h00 ngày 04 tháng 07 năm 2024. Các tài liệu bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, bản chụp chứng minh doanh nghiệp có tên trên cổng thông tin điện tử Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp của Bộ kế hoạch và Đầu tư
- Bảng báo giá: Nội dung chào giá các mặt hàng theo phụ lục đính kèm

Hồ sơ báo giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài phong bì phải ghi rõ nội dung

Hồ sơ xin gửi về: Phòng Vật tư – Trang thiết bị y tế, Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn, Tiểu khu 3, Thị trấn Nga Sơn, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

Rất mong sự hồi đáp của quý đơn vị

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu VT, KD

GIÁM ĐỐC 116



THS.BS: Trần Văn Minh

PHỤ LỤC

Danh mục hàng hóa, thiết bị, dịch vụ liên quan đề nghị chào giá

(Đính kèm Thư mời chào giá Số: 02/TM-BVNS ngày 04 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn)

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Chi phẫu thuật tự tan 2/0	Sợi chỉ tự tan nhanh chóng do quá trình phản ứng enzym, độ dai sợi chỉ được duy trì trong vòng 14- 21 ngày sau phẫu thuật. Sự hấp thụ hoàn toàn sẽ diễn ra trong vòng 90 ngày. Chi tiêu tự nhiên sinh học đơn sợi, chứa 97-98% collagen tinh khiết, được đóng gói trong dung dịch Alcohol và EO dạng lỏng, 100% sợi HDPE bền dai chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Kim thép không gỉ phủ silicon. Chi số 2/0 dài chỉ ≥ 75 cm, kim dài 32mm 1/2 vòng tròn thân	240	Lá	
2	Chi phẫu thuật không tan 4/0	Chi không tan tổng hợp đơn sợi cấu tạo Polyamide 6 số 4/0 dài 75cm, có màu xanh dương (polyamide 6/66), được nhuộm bằng Copper Phthalocyanine (C.I. 74 160). Lực căng kéo nút thắt: 9,81N. Kim tam giác 3/8 vòng tròn dài 19mm, kim làm bằng thép không gỉ 300, phủ silicone. Tiệt trùng bằng tia Gamma. Tiêu chuẩn EC, EN ISO 13485.	36	Lá	
3	Chi phẫu thuật không tan 3/0	Chi không tan tổng hợp đơn sợi cấu tạo Polyamide 6 số 3/0 dài 75cm, có màu xanh dương (polyamide 6/66), được nhuộm bằng Copper Phthalocyanine (C.I. 74 160). Lực căng kéo nút thắt: 15,50N. Kim tam giác 3/8 vòng tròn dài 24mm, kim làm bằng thép không gỉ 300, phủ silicone. Tiệt trùng bằng tia Gamma. Tiêu chuẩn EC, EN ISO 13485.	108	Lá	
4	Chi phẫu thuật không tan 2/0	Chi không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 2/0 dài 90cm, 2 kim tròn đầu cắt V-7, hợp kim Ethalloy dài 26mm 1/2 vòng tròn. Thân kim có rãnh giúp cố định kim kẹp kim tốt hơn. Hệ thống cảnh báo sớm, tại nút buộc sợi chỉ biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn.	24	Lá	

5	Chi Catgut 4/0	Chi tan chậm tự nhiên Trustigut (C) (Chromic Catgut) số 4/0, không kim, dài 150 cm, C200 Chi làm từ collagen tinh khiết từ thanh mạc ruột bò, sợi chắc, mềm dễ uốn Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả. Giữ vết khâu tốt trong vòng 14-21 ngày, tan hoàn toàn trong vòng 90 ngày.	120	Lá	
6	Chi tan tổng hợp đa sợi số 4/0	Chi tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 4/0 dài 75cm, kim tròn đầu tròn SH-2 Plus bằng thép Ethalloy có phủ silicone cải tiến, dài 20mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE, CFS	120	Lá	
7	Chi tan nhanh tổng hợp đa sợi số 4/0	Chi tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% polyglactin 370 và 50% Calcium Stearate số 4/0 dài 75cm, 1 kim tam giác ngược PS-2 Prime bằng thép Ethalloy có phủ silicone cải tiến, dài 19mm, 3/8 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương : 50% sau 5 ngày, 0% sau 10 - 14 ngày. Thời gian tiêu hoàn toàn 42 ngày.	120	Lá	
8	Chi tan nhanh tổng hợp đa sợi số 3/0	Chi tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% Polyglactin 370 và 50% Calcium Stearate số 3/0 dài 45cm, 1 kim tam giác ngược PS-2 Prime bằng thép Ethalloy có phủ silicone cải tiến, dài 19mm, 3/8 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương : 50% sau 5 ngày, 0% sau 10 - 14 ngày. Thời gian tiêu hoàn toàn 42 ngày.	60	Lá	
9	Chi tan tổng hợp đa sợi số 1	Chi tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, lớp vỏ 50% polyglactin 370 & 50% chất bôi trơn Calcium Stearate, chỉ số 1, dài 90cm, kim tròn đầu tròn CT, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng thép Ethalloy có phủ silicone cải tiến, dài 40mm, 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày.	120	Lá	

10	Đầu côn vàng có khóa	Đầu côn vàng dung tích 200 ul, có khóa làm từ nhựa PP, không kim loại, không DNase, RNase. Thiết kế ôm khít đầu cây pipet, thành trong không dính nước.	6.000	Cái	
11	Giấy điện tim 6 cần	Dùng cho máy điện tim EM-601B	150	Cuộn	
12	Giấy in nhiệt	Kích thước 50mm*30m*12mm, chất liệu bằng giấy trắng in nhiệt	30	Cuộn	
13	Kim luồn tĩnh mạch	<ul style="list-style-type: none"> - Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, dễ lấy ven và giảm đau. - Ống catheter làm từ chất liệu PTFE nhựa y tế tương thích sinh học có tính đàn hồi, chống xoắn-gập. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim giúp dễ dàng lấy ven, gây tổn thương ít, ít đau. - Kim có cổng bơm thuốc bỏ xung, nắp đậy bật rẽ dàng. - Khoang báo máu thiết kế trong suốt giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven. - Khử trùng bằng khí EO(Ethylene Oxide). - Thời gian lưu kim 96 giờ. - 14G; Ø (2,1 x 45) mm; Flow/ Rate 270ml/ min. - 16G; Ø (1,8 x 45) mm; Flow/ Rate 200ml/ min. - 18G; Ø (1,3 x 45) mm; Flow/ Rate 85ml/ min. - 20G; Ø (1,1 x 32) mm; Flow/ Rate 55ml/ min. - 22G; Ø (0,9 x 25) mm; Flow/ Rate 33ml/ min. - 24G; Ø (0,7 x 19) mm; Flow/ Rate 18ml/ min. - 26G; Ø (0,6 x 19) mm; Flow/ Rate 10ml/ min. 	1.000	Cái	
14	Kim tiêm các cỡ	Kim các số G18, G20, G23, Vi dụng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485. Có phiếu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO 7864:2017 (của đơn vị thứ 3) Đạt tiêu chuẩn môi trường ISO 14001: 2015	9.000	Cái	
15	Lam kính trong suốt	Chất liệu thủy tinh trung tính. Trong suốt. Kích thước 25,4*76,2mm (1"*3")	1.000	Cái	

16	Ống nghiệm lấy máu	<p>Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, kích thước ống 12x75mm, Nắp bằng nhựa LDPE màu xanh dương. Hóa chất bên trong là Dipotassium Ethylenediaminetetra Acid (EDTA K2) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm HbA1c..). Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml riêng biệt trên nhãn ống.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, CE</p>	7.200	Ống	
17	Băng bột bó 15cm	Băng bột bó 15cm x 2,75m. Thời gian đông kết: 2 - 4'. Thạch cao: $\geq 92\%$. Gạc: 100% cotton .	216	Cuộn	
18	Băng bột bó 10cm	Băng bột bó 10cm x 2,75m. Thời gian đông kết: 2 - 4'. Thạch cao: $\geq 92\%$. Gạc: 100% cotton .	216	Cuộn	
19	Ống thông tiểu 2 nhánh	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên. - Đầu thon mịn của ống thông tạo điều kiện dễ dàng đưa vào niệu đạo - Hai lỗ lớn ở đầu ống được đặt chính xác giúp thoát nước hiệu quả. - Bóng mở rộng giúp lưu giữ trong bàng quang. - Van bằng nhựa hay bằng cao su. - Tiết trùng đóng gói từng cái. 	150	Cái	
20	Bông y tế thấm nước	<p>Bông hút nước y tế thành phần chính Cellulose.</p> <p>* Chỉ tiêu chất lượng:</p> <p>1/ Các sợi khác: Không có sợi nào nhuộm màu</p> <p>2/ Chất màu chiết được: Dung dịch màu trắng đến vàng nhạt</p> <p>3/ Chất tan trong ether: không quá 0,5% KL</p> <p>4/ Chất tan trong nước: Không quá 0,5% KL</p> <p>5/ Mất khối lượng do sấy khô: không quá 8% KL</p> <p>6/ Tro sulfat: Không quá 0,4% KL</p> <p>7/ Tốc độ thấm hút: ≤ 8 giây</p>	36	Kg	
21	Test nhanh chẩn đoán H. pylori bằng mảnh sinh thiết	<p>Dùng Để Kiểm Tra Nhanh Sự Hiện Diện Của Helicobacter Pylori Trong Mẫu Bệnh Phẩm Hoặc Trên Môi Trường Nuôi Cây.</p> <p>Thành Phần: Urea, Phenol Red, Agar, Ph 6.8 ± 0.2 Ở 25°C</p>	900	Ống	